TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 61/2024/QĐST-HNGĐ	*Quận 7, ngày 26 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, các Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 và 118 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 769/2023/HNST ngày 18 tháng 12 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- *Ông:* Sou Ley Mane, sinh năm 1984.

- *Bà:* Nguyễn Thị Tuyết Khương, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: Số 997/19/3 đường Trần Xuân Soạn, khu phố 3, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Sou Ley Mane và bà Nguyễn Thị Tuyết Khương có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 104/2017 ngày 19 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Phường 01, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh nên là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Do cuộc sống chung xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông bà cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống.

[2] Ngày 18 tháng 01 năm 2024, Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã tổ chức hòa giải để các đương sự đoàn tụ nhưng không thành, đồng thời các đương sự giữ nguyên yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận giải quyết toàn bộ việc dân sự.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Sou Ley Mane và bà Nguyễn Thị Tuyết Khương thuận tình ly hôn.

(Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 104/2017 ngày 19 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Phường 01, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh)

- Về con chung: Giao con chung tên Ismael Abdul Rahman, sinh ngày 25 tháng 8 năm 2017 cho mẹ là bà Khương trực tiếp nuôi sau khi ly hôn.

Về cấp dưỡng: Ông Sou Ley Mane có nghĩa vụ thực hiện việc cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), thực hiện vào ngày 10 dương lịch hằng tháng, bắt đầu từ tháng 02 năm 2024 cho đến khi con thành niên hoặc các trường hợp chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng khác theo quy định tại Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ông Sou Ley Mane có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì quyền, lợi ích hợp pháp của con, sau khi ly hôn các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) do Ông Sou Ley Mane và bà Nguyễn Thị Tuyết Khương cùng chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/2023 ngày 18 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh và theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 000000851898 ngày 18 tháng 12 năm 2023, đơn vị nhận tiền: Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, số tài khoản 3949.0.1053934.00000 tại Kho bạc Nhà nước Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Thông báo nộp tiền số 851/TB-TA ngày 15 tháng 12 năm 2023, Mã thông báo: O3JG1OJF5G.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Cơ quan đã thực thiện đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ việc dân sự. (TK Vân Anh)

THẨM PHÁN

Đỗ Khắc Dương

769-HNST-18/12/23
2 000024 202075 26.01.2024 9:44
Sou Ley Mane

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 31-VDS:</u>

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định; nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra Quyết định.

(3) và (4) Ghi điểm, khoản, điều luật tương ứng của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Hôn nhân và Gia đình.

(5) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm thụ lý việc hôn nhân và gia đình.

(6) Ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú của người yêu cầu;

(7) Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó.

(8) Ghi nhận định của Tòa án về những nội dung mà các đương sự thỏa thuận được theo Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành. Trong phần này, các đoạn văn được đánh số thứ tự trong dấu [].